

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 19 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 71/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Sơn Kim H (tên gọi khác: Hưng); giới tính: Nam; sinh năm: 1979; tại: Trà Vinh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BT, xã DL, huyện CT, tỉnh TV; con ông Sơn O và bà Kim Thị U.

Tiền án: Ngày 28/01/2013 Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 14/5/2013 Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/12/2013 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tổng hợp hình phạt tù của 03 bản án là 07 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2018.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Ngô Thanh T; sinh năm: 1980; nơi cư trú: Phòng số 1 Nhà trọ số 204/201 Đường D, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sơn Kim H và anh Ngô Thanh T có mối quan hệ quen biết và cùng nhau làm công việc bốc xếp hàng hóa tại kho số 406 Đường V, Phường B, Quận S. Do H không có chỗ ở nên từ giữa tháng 12/2019, anh T cho H ở chung tại phòng trọ số 01 nhà số 204/201 đường Đường D, Phường M, Quận B. Đến ngày 24/12/2019, anh T, H và 01 người đàn ông tên Sơn (không rõ lai lịch, địa chỉ) uống rượu bia tại khu vực gần nhà trọ từ sáng đến khoảng 16 giờ thì anh T và H về nhà ngủ. Khi về nhà, anh T dựng xe gắn máy biển số 59K2-232.66 trước phòng trọ. Lúc này, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh T đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, lợi dụng lúc anh T đang ngủ, H lấy chìa khóa xe gắn máy để trên bàn tivi rồi điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-232.66 vừa chiếm đoạt được đem đi bán. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 24/12/2019, anh T thức dậy phát hiện bị mất xe nên đến Công an Phường 16, Quận 8 trình báo. Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 24/12/2019, khi H điều khiển xe gắn máy trên đến Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài để mang xe qua Campuchia bán thì bị Tổ công tác Biên phòng đang làm nhiệm vụ chống xuất, nhập cảnh trái phép phát hiện H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra H không xuất trình được giấy tờ tùy thân và phương tiện nên Tổ công tác đã tiến hành đưa H và chiếc xe gắn máy biển số 59K2-232.66 về đồn làm việc. Tại đây, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Ngày 25/12/2019, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài đã bàn giao H cùng xe gắn máy biển số 59K2-232.66 cho Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 26/12/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá tài sản, xác định: 01 xe gắn máy biển số 59K2-232.66 trị giá 39.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Ngày 26/12/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã trao trả xe gắn máy biển số 59K2-232.66 cho anh Ngô Thanh T. Anh T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 15/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Sơn Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù theo khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng đã trả cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 14 giờ ngày 24/12/2019, tại phòng trọ số 01 nhà số 204/201 Đường D, Phường M, Quận B, Sơn Kim H lợi dụng lúc anh Ngô Thanh T đang ngủ, H đã lén lút lấy chìa khóa xe gắn máy biển số 59K2-232.66 của anh T, chìa khóa để trên bàn tivi, rồi lấy xe đi nhằm bán lấy tiền tiêu xài. Chiếc xe trị giá 39.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo đã từng bị kết án chưa được xóa án tích nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đã trả cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Kim H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Sơn Kim H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2019.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (16)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp